TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BA ĐỒN** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 20 - 01 - 2022
V/v tranh chấp Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tưởng Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Thanh Diện
2. Ông Nguyễn Ngọc Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thục Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Giang - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 97/2021/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2021 về tranh chấp "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm: 1994;

Nơi cư trú: Khu phố 1, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Dương Hoài L, sinh năm: 1989;

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 12 tháng 11 năm 2021, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn, chị Nguyễn Thị Thùy L trình bày: Chị và anh Nguyễn Dương Hoài L có quá trình tìm hiểu và đi đến kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện Quảng Trạch (nay là phường B, thị xã B), tỉnh Quảng Bình vào ngày 17/3/2014. Sau khi kết hôn, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách khác biệt, vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm, anh L không có trách nhiệm với vợ, con, thường tụ tập bạn bè và không chịu khó đi làm mặc dù chị đã động viên nhiều lần. Hai bên gia đình cũng đã nỗ lực để hòa giải

nhưng không có kết quả, nên vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 7 năm 2021 cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên kiên quyết xin được ly hôn với anh Nguyễn Dương Hoài L.

- Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Bảo K, sinh ngày 15/10/2014. Nếu ly hôn, chị có nguyện vọng xin được nuôi con và không yêu cầu anh L cấp dưỡng tiền nuôi con hàng tháng.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung gì.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng gồm: thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập cho anh L nhưng anh L không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án. Kết quả xác minh tại Uỷ ban nhân dân phường Q cho thấy: Anh Nguyễn Dương Hoài L đã nhận được đầy đủ các văn bản tố tụng do Tòa án tống đạt, tuy nhiên anh L không đến Tòa án theo thông báo, giấy triệu tập của Tòa án để làm việc.

Ngày 30/12/2021, Toà án ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập chị L, anh L đến phiên toà vào ngày 14/01/2021, nhưng anh Lvắng mặt không có lý do nên Toà án phải hoãn phiên toà. Ngày 20/01/2022, Toà án mở phiên toà lần hai, tiếp tục triệu tập các bên đương sự đến tham gia phiên toà nhưng anh L vẫn vắng mặt.

Qua xác minh tại Uỷ ban nhân dân phường Q: Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên toà, các giấy triệu tập đến phiên toà của Toà án đã được cán bộ của Ủy ban tống đạt trực tiếp và anh L đã nhận được đầy đủ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, căn cứ vào kết quả hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về thẩm quyền: Chị Nguyễn Thị Thùy L có đơn yêu cầu xin ly hôn với anh Nguyễn Dương Hoài L. Hiện tại anh L đang có hộ khẩu thường trú tại: Tổ dân phố T, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vì vậy, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

- Về sự vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa hôm nay, vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Dương Hoài L. Anh Nguyễn Dương Hoài L được triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự, xét xử vắng mặt anh Nguyễn Dương Hoài L

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị Thùy L và anh Nguyễn Dương Hoài L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền nên quan hệ hôn nhân của hai người là hoàn toàn hợp pháp. Sau khi kết hôn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, nguyên nhân theo chị L trình bày là do anh L thường xuyên tụ tập bạn bè, không chịu làm ăn, không quan tâm gì đến vợ con nên vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 7/2021 cho đến nay, không ai quan tâm gì đến ai. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị L kiên quyết xin được ly hôn với anh L

Đối với anh Nguyễn Dương Hoài L, mặc dù đã nhận được các văn bản tố tụng đầy đủ, biết rõ việc chị L làm đơn xin ly hôn và vụ án đang được Tòa án thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền, nhưng các lần Tòa án triệu tập đều không có mặt để tham gia giải quyết và nói lên nguyện vọng về quan hệ hôn nhân của mình

Xét thấy mâu thuẫn giữa chị L và anh L bắt nguồn từ việc không tìm được tiếng nói chung, chị L cho rằng anh L không quan tâm đến vợ con và không chịu khó làm ăn. Cuộc sống hôn nhân của chị L và anh L không còn có hạnh phúc, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L; căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho chị L được ly hôn với anh Linh là phù hợp.

[3] Về quan hệ con chung:

Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung như chị L đã trình bày. Nếu ly hôn chị L có nguyện vọng xin được nuôi con. Xét thấy hiện tại cháu Nguyễn Bảo K đang còn nhỏ, cần được sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ. Mặt khác, quá trình giải quyết vụ án cháu Nguyễn Bảo K trình bày nguyện vọng nếu bố mẹ ly hôn thì cháu xin được ở với mẹ. Vì vậy, nguyện vọng xin được nuôi con của chị L là hoàn toàn chính đáng nên cần căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, giao con chung Nguyễn Bảo K cho chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Chị L không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[4] Về quan hệ tài sản chung:

Quá trình giải quyết vụ án, chị L trình bày vợ chồng không có tài sản chung và không có nợ chung gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí:

Chị Nguyễn Thị Thùy L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 273, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, khoản 2 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xét xử vụ án vắng mặt anh Nguyễn Dương Hoài L

2. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của nguyên đơn, chị Nguyễn Thị Thùy L. Xử cho chị Nguyễn Thị Thùy L được ly hôn với anh Nguyễn Dương Hoài L

3. Về quan hệ con chung: Giao con chung Nguyễn Bảo K, sinh ngày 15/10/2014 cho chị Nguyễn Thị Thùy L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh L không phải cấp dưỡng tiền nuôi con do chị L không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

4. Về quan hệ tài sản chung: Không xem xét.

5. Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thùy L phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp trước đây tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003288 ngày 03 tháng 12 năm 2021. Chị L đã nộp đủ tiền án phí.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm, Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Tưởng Thị Hà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã B;
- Chi cục THADS thị xã B;
- UBND phường B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án